

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật;

Thực hiện Công văn số 2534/LĐTĐ-BTXH ngày 07/7/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thực hiện Quyết định 1100/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong thực hiện Công ước, góp phần thực hiện có hiệu quả các quyền, nghĩa vụ của quốc gia thành viên Công ước, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh; bảo đảm các yêu cầu đối ngoại, đối nội, an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội.

- Các cấp, các ngành tăng cường thúc đẩy, bảo vệ đảm bảo cho người khuyết tật được hưởng một cách bình đẳng và đầy đủ tất cả các quyền của công dân và thúc đẩy sự tôn trọng phẩm giá vốn có đối với họ.

2. Yêu cầu:

- Tôn trọng nhân phẩm vốn có, quyền tự chủ cá nhân trong đó có tự do lựa chọn và tôn trọng sự độc lập của cá nhân; không phân biệt đối xử; tham gia và hòa nhập đầy đủ, có hiệu quả vào xã hội; tôn trọng sự khác biệt và chấp nhận người khuyết tật là bộ phận của dân tộc có tính đa dạng; bình đẳng về cơ hội; dễ tiếp cận; bình đẳng giữa nam và nữ; tôn trọng khả năng phát triển của trẻ em khuyết tật và tôn trọng quyền của trẻ em khuyết tật được giữ gìn bản sắc của riêng mình.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch phải chủ động, kịp thời, đồng bộ, có lộ trình cụ thể, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phát huy toàn diện trách nhiệm của các ngành, các cấp tham gia tổ chức thực hiện Công ước, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của từng cơ quan.



- Các sở, ngành được giao chủ trì hoặc tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ trong Kế hoạch phải xây dựng chương trình thực hiện cụ thể và tổ chức triển khai đúng tiến độ, bảo đảm hiệu quả.

- Bảo đảm phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ngành, địa phương; kịp thời giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước và Luật Người khuyết tật

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Công ước và pháp luật Việt Nam liên quan đến người khuyết tật, trong đó chú trọng các vấn đề sau:

- Rà soát, lồng ghép nội dung về người khuyết tật vào các chương trình, đề án, dự án truyền thông.

- Tuyên truyền các chính sách trợ giúp người khuyết tật, quyền và trách nhiệm của người khuyết tật đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân, gia đình và bản thân người khuyết tật; tuyên truyền, giáo dục bình đẳng giới, phòng chống bạo lực, chống phân biệt đối xử đối với người khuyết tật là phụ nữ, trẻ em, người già, người dân tộc thiểu số.

- Nêu gương người tốt, việc tốt trong công tác trợ giúp người khuyết tật và những người khuyết tật tự phấn đấu vươn lên trong cuộc sống, những hoạt động có hiệu quả trong việc trợ giúp người khuyết tật hòa nhập cộng đồng.

- Tăng cường truyền thông về người khuyết tật nhân Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày người khuyết tật thế giới (3/12) hàng năm.

b) Xây dựng tài liệu tuyên truyền; tổ chức đào tạo, tập huấn công tác truyền thông đối với người khuyết tật về các nội dung: thái độ, cách ứng xử đối với người khuyết tật, nhu cầu hỗ trợ người khuyết tật, luật pháp, chính sách và các chương trình liên quan trợ giúp người khuyết tật.

2. Rà soát, nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trợ giúp người khuyết tật trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, giáo dục, đào tạo nghề, việc làm, văn hóa, thể dục, thể thao, giải trí và du lịch, tiếp cận công trình công cộng, các dịch vụ bưu chính viễn thông, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông và trợ giúp pháp lý bảo đảm phù hợp Công ước và pháp luật Việt Nam.

3. Thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án về người khuyết tật

a) Chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng:

- Người khuyết tật có quyền hưởng tiêu chuẩn y tế cao nhất đã đạt được mà không có sự phân biệt nào, các cơ sở y tế tạo mọi biện pháp thích hợp để bảo đảm cho người khuyết tật được tiếp cận dịch vụ y tế phù hợp với lứa tuổi, trong đó có phục hồi về y tế. Cung cấp cho người khuyết tật sự chăm sóc và chương trình y tế cùng loại, cùng chất lượng, cùng tiêu chuẩn miễn phí hoặc giá thành vừa phải như đối với những người khác, trong đó có các chương trình giới và sức khỏe sinh sản cũng như các chương trình sức khỏe cộng đồng.

- Triển khai các hình thức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức phổ thông về chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa, giảm thiểu khuyết tật, hướng dẫn người khuyết tật phương pháp phòng bệnh, tự chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng; cơ sở y tế lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe người khuyết tật; khám chữa bệnh cho người khuyết tật phù hợp với phạm vi chuyên môn cho người khuyết tật.

- Bảo đảm việc tiếp cận được các dịch vụ y tế đối với người khuyết tật tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; bảo đảm cho người khuyết tật được hưởng các dịch vụ y tế có chất lượng; xây dựng và áp dụng các chính sách ưu tiên, ưu đãi người khuyết tật về sử dụng dịch vụ y tế, về giá dịch vụ y tế tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh.

- Xây dựng các mô hình cung cấp các dịch vụ y tế nhằm giảm thiểu và phòng ngừa khuyết tật; triển khai các dịch vụ phát hiện sớm khuyết tật ở trẻ trước khi sinh, trẻ sơ sinh và trẻ dưới 6 tuổi; tuyên truyền, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản; triển khai thực hiện chương trình can thiệp sớm, phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp người khuyết tật, đặc biệt là tuyển y tế cơ sở.

- Đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn đối với cán bộ y tế chuyên ngành phục hồi chức năng, đặc biệt là tuyển y tế cơ sở về các kỹ năng phát hiện sớm và can thiệp sớm.

- Các đơn vị phục hồi chức năng tại các bệnh viện, trung tâm y tế tuyến tỉnh, huyện, tăng biên chế nhân viên y tế chuyên trách phục hồi chức năng tại trạm y tế tuyến cơ sở.

- Triển khai chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng, tăng cường trang thiết bị và dụng cụ luyện tập phục hồi chức năng cho các cơ sở phục hồi chức năng.

b) Giáo dục:

- Tổ chức thực hiện giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; xây dựng chương trình, tài liệu, nghiên cứu sản xuất, cung ứng tài liệu, thiết bị, đồ dùng dạy học đặc thù cho giáo dục người khuyết tật.

- Xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo và tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia giáo dục người khuyết tật và nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật; người khuyết tật được nhận sự trợ giúp cần thiết trong hệ thống giáo dục phổ thông để được giáo dục hiệu quả.

- Xây dựng đề án thành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập. Nghiên cứu xây dựng và phổ biến hệ thống ký hiệu ngôn ngữ vào tài liệu học cho các cấp học phổ thông.

c) Giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm:

- Không phân biệt người khuyết tật trong mọi vấn đề liên quan đến việc làm, bao gồm điều kiện tuyển dụng, sự thuê mướn và tuyển dụng, tiếp tục được tuyển dụng, thăng tiến nghề nghiệp và điều kiện làm việc an toàn và bảo đảm sức khỏe; bảo vệ quyền của người khuyết tật được có điều kiện làm việc chính đáng và thuận lợi trên cơ sở bình đẳng với những người khác, trong đó có cơ hội bình đẳng và được trả lương ngang nhau cho công việc có giá trị ngang nhau, điều kiện làm việc

an toàn và bảo đảm sức khỏe, bao gồm việc được bảo vệ không bị quấy rối hay bị phân biệt đối xử.

- Tổ chức thực hiện phục hồi chức năng lao động, giáo dục nghề nghiệp, việc làm, ưu tiên dạy nghề tại cộng đồng, gắn với chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác.

- Tạo điều kiện cho người khuyết tật tiếp cận các chương trình kỹ thuật và hướng nghiệp chung, các dịch vụ việc làm, đào tạo nghề và đào tạo tiếp tục cao hơn.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy nghề và tư vấn viên dạy nghề và việc làm cho người khuyết tật.

- Tư vấn đào tạo nghề, việc làm theo khả năng của người khuyết tật.

- Xây dựng các mô hình dạy nghề gắn với giải quyết việc làm cho người khuyết tật tại cộng đồng; mô hình hợp tác với doanh nghiệp trong dạy nghề, tạo việc làm.

- Dạy nghề, tạo việc làm phù hợp cho người khuyết tật.

Kinh phí dạy nghề cho người khuyết tật được bố trí trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

d) Phòng chống thiên tai và hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật:

- Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật, người khuyết tật và tổ chức của người khuyết tật trong phòng chống giảm nhẹ thiên tai.

- Ứng dụng công nghệ, thiết bị chuyên dụng giúp người khuyết tật nhận tin cảnh báo sớm để ứng phó với thiên tai.

- Triển khai hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật.

Kinh phí hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật được bố trí trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

đ) Tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng:

- Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng các công trình xây dựng.

- Xây dựng một số mô hình thí điểm về tiếp cận, sử dụng các công trình xây dựng để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng, phổ biến nhân rộng như bệnh viện, trường học, chung cư, hội trường,...

- Đưa giáo trình về thiết kế tiếp cận các công trình xây dựng cho người khuyết tật vào đào tạo tại các trường kiến trúc, xây dựng, tập huấn cho kiến trúc sư, kỹ sư xây dựng, thanh tra xây dựng và các đối tượng hành nghề trong hoạt động xây dựng.

e) Tiếp cận và tham gia giao thông:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về giao thông tiếp cận; bảo đảm tất cả các công trình, dự án giao thông công cộng tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn tiếp cận cho người khuyết tật.

- Thúc đẩy xây dựng, cải tạo và nâng cấp sửa chữa các đường dẫn bến xe, bến đỗ, công trình vệ sinh, phương tiện giao thông để người khuyết tật tiếp cận.

- Đánh giá và nhân rộng các tuyến mẫu xe vận tải công cộng có khả năng tiếp cận.

- Tuyên truyền cho đội ngũ lái xe, phụ xe về việc hỗ trợ hành khách là người khuyết tật.

g) Tiếp cận và sử dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông:

- Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông; phát triển và đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ, công cụ tiện ích hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông.

- Triển khai các chương trình truyền hình có phụ đề và dịch thủ ngữ phục vụ người khiếm thính; các phương tiện báo chí có khả năng tiếp cận với người khiếm thị.

- Xây dựng các cổng/trang thông tin điện tử đáp ứng các tiêu chí hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông.

- Xây dựng thử nghiệm và triển khai các chương trình đào tạo cho người khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông;

h) Trợ giúp pháp lý:

- Truyền thông, thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thông qua các hoạt động thích hợp.

- Biên soạn các chương trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng trợ giúp pháp lý người khuyết tật cho đội ngũ cán bộ, nhân viên thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật lồng ghép với hoạt động trợ giúp pháp lý thường xuyên tại địa phương.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp cho người khuyết tật.

i) Hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch:

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc cho người khuyết tật; hoàn thiện và phát triển các môn thể thao phù hợp cho người khuyết tật tập luyện, thi đấu.

- Soạn thảo chương trình, tài liệu, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, huấn luyện viên, hướng dẫn viên huấn luyện các môn thể thao cho người khuyết tật.



- Tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia thi đấu thể thao trong nước và ngoài nước.

k) Nâng cao năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật:

- Biên soạn chương trình, giáo trình đào tạo, tập huấn trong lĩnh vực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật.

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật về công tác xã hội với người khuyết tật, quản lý trường hợp trong công tác chăm sóc, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

- Tập huấn cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật và gia đình người khuyết tật về chính sách, kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng, đề phòng, giảm thiểu rủi ro thiên tai đối với người khuyết tật.

4. Hợp tác quốc tế:

- Người khuyết tật được bảo đảm hợp tác quốc tế, trong đó có các chương trình phát triển quốc tế, dễ tiếp cận; tạo thuận lợi và hỗ trợ việc xây dựng năng lực, bao gồm thông qua trao đổi và chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, chương trình đào tạo và thực tiễn tốt nhất, nghiên cứu và tiếp cận hiểu biết khoa học kỹ thuật, được trợ giúp về kinh tế và kỹ thuật, như tạo thuận lợi cho việc tiếp cận và chia sẻ các công nghệ hỗ trợ và thông qua chuyển giao công nghệ.

- Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế, thu hút các chương trình, đề án, dự án, sáng kiến của các tổ chức quốc tế, các nhà đầu tư nước ngoài vào hoạt động trợ giúp người khuyết tật tại địa phương.

- Mở rộng mối quan hệ hợp tác với các nước trên thế giới để trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm về trợ giúp người khuyết tật dựa trên quyền; tham dự hội thảo, hội nghị, diễn đàn, hội thảo khu vực và quốc tế.

5. Xây dựng cơ sở dữ liệu, giám sát, đánh giá và báo cáo:

a) Điều tra thu thập dữ liệu về người khuyết tật làm căn cứ hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách, chương trình, đề án, dự án về người khuyết tật; xây dựng phần mềm trực tuyến quản lý, cập nhật, chia sẻ thông tin người khuyết tật; xây dựng các quy định về cập nhật, quản lý, chia sẻ dữ liệu.

b) Nghiên cứu xây dựng và triển khai khung giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Công ước và các chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật.

c) Thực hiện giám sát, đánh giá có sự tham gia của nhân dân, đặc biệt là người khuyết tật và các tổ chức đại diện của người khuyết tật phải được hỏi ý kiến và tham gia đầy đủ vào quá trình giám sát.

d) Thực hiện báo cáo tình hình Công ước định kỳ 3 tháng, 6 tháng, một năm và đột xuất theo yêu cầu của cấp trên..

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch: 18.914.910.000 đồng (kèm theo bảng dự toán chi tiết) từ ngân sách nhà nước được bố trí từ dự toán chi thường xuyên hàng năm của các sở, ngành và các địa phương; chương trình mục tiêu quốc gia xây

dựng nông thôn mới; chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; các chương trình mục tiêu, đề án trợ giúp người khuyết tật và đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của kế hoạch theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Các sở, ngành và địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (là cơ quan thường trực của Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh) có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp, đôn đốc các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Công ước; Tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung của Công ước và pháp luật về người khuyết tật.

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở, ngành rà soát, nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trợ giúp người khuyết tật trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, giáo dục, đào tạo nghề, việc làm, văn hóa, thể dục, thể thao, giải trí và du lịch, tiếp cận công trình công cộng, các dịch vụ bưu chính viễn thông, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông và trợ giúp pháp lý; giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm; nâng cao năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật; kết nối cơ sở dữ liệu về người khuyết tật; giám sát, đánh giá, xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Công ước định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan vận động, bố trí nguồn vốn cho các chương trình, dự án về trợ giúp người khuyết tật.

3. Sở Tài chính: căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách bố trí nguồn vốn từ ngân sách và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành liên quan rà soát, sửa đổi bổ sung các nội dung mức chi hỗ trợ đối với người khuyết tật.

4. Sở Y tế: tổ chức thực hiện hoạt động chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng về y tế đối với người khuyết tật.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo: tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục và đào tạo đối với người khuyết tật.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật, người khuyết tật, gia đình người khuyết tật trong phòng chống thiên tai, hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật.

7. Sở Xây dựng: tổ chức thực hiện hoạt động tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng đối với người khuyết tật.

8. Sở Giao thông - Vận tải: tổ chức thực hiện hoạt động tiếp cận và tham gia giao thông đối với người khuyết tật.

9. Sở Thông tin và Truyền thông: tổ chức thực hiện hoạt động tiếp cận và sử dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông; chỉ đạo các cơ quan báo chí, Công thông tin điện tử tỉnh và hệ thống đài truyền thanh trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền đưa nội dung Công ước của Liên hợp Quốc về Luật Người khuyết tật vào cuộc sống.

10. Sở Tư pháp: tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật.

11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; căn cứ tình hình cụ thể của địa phương thành lập Ban Công tác về người khuyết tật; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm về trợ giúp người khuyết tật; chủ động bố trí ngân sách từ dự toán chi thường xuyên hàng năm, từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, các chương trình mục tiêu, đề án trợ giúp người khuyết tật và đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tỉnh, Tỉnh đoàn, Liên minh hợp tác xã tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Bảo trợ Người khuyết tật – Trẻ mồ côi và Bệnh nhân nghèo tỉnh, Hội người mù tỉnh, Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh: trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là triển khai thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh; đề nghị các đơn vị có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ động triển khai thực hiện những công việc được giao; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) những vấn đề phát sinh, vướng mắc để có hướng chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành (20);
- UBND các huyện, tx, tp;
- LĐVP, Thái, TH; ~~Web~~;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Minh Hưng



**KINH PHÍ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG ƯỚC LIÊN HỢP QUỐC VỀ QUYỀN CỦA NGƯỜI
KHUYẾT TẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2017-2020**

(Kèm theo Kế hoạch số 650 /KH-UBND ngày 03/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung chi	Tổng cộng	Giai đoạn 2017 - 2020											
			Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020		
			Cộng	NS tỉnh	NS huyện	Cộng	NS tỉnh	NS huyện	Cộng	NS tỉnh	NS huyện	Cộng	NS tỉnh	NS huyện
1	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước và pháp luật về người khuyết tật (Kế hoạch triển khai và các văn bản pháp luật liên quan)	1150,78	295,29	72,12	223,17	268,17	45,00	223,17	295,29	72,12	223,17	292,03	68,86	223,17
2	Rà soát, nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trợ giúp người khuyết tật	158				157,98	157,98							
3	Thực hiện các chính sách giáo dục đối với người khuyết tật (thực hiện các chính sách khuyến khích về giáo dục đối với người khuyết tật như miễn giảm học phí, hỗ trợ đồ dùng học tập...)	4140	900		900	990		990	1080		1080,00	1170		1170
4	Giáo dục nghề nghiệp và tạo việc làm cho người khuyết tật (hỗ trợ các chi phí học nghề và tạo việc cho người khuyết tật tại cộng đồng...)	4440	960	150	810	960	150	810	1260	180	1080	1260	180	1080

5	Phòng chống thiên tai và hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật (thực hiện các hoạt động phòng chống thiên tai, lũ, lụt, hỗ trợ phương tiện sản xuất cho gia đình có người khuyết tật, người khuyết tật làm ăn, phát triển sản xuất)	4680	900		900	1080		1080	1260		1260	1440		1440
6	Tiếp cận và tham gia giao thông (Hỗ trợ người khuyết tật còn khả năng và có nhu cầu tham gia giao thông như thè xe bus..)	800	200	200		200	200		200	200		200	200	
7	Hoạt động văn hóa thể thao và du lịch cho người khuyết tật (hỗ trợ thành lập các câu lạc bộ cho người khuyết tật tham gia..)	1800	450		450	450		450	450		450	450		450
8	Nâng cao năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật (tổ chức tập huấn các kỹ năng cho gia đình có người khuyết tật trong việc chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật,..)	1556	388,89	27	362	388,89	27,12	361,77	388,89	27,12	361,77	388,89	27,12	361,77
9	Kiểm tra, đánh giá, tổng kết quá trình thực hiện (Xăng xe kiểm tra, công tác phí, khen thưởng)	21	5,30	5,30		5,30	5,30		5,30	5,30		5,30	5,30	
10	Văn phòng phẩm, mua sắm, sửa chữa trang thiết bị phục vụ chuyên môn	20	5	5		5	5		5	5		5	5	
11	Chi hội nghị tổng kết 04 năm thực Công ước Liên hiệp quốc về Người khuyết tật	149											149,40	
12	Tổng cộng:	18914,92	4104,48	459,54	3644,94	4505,34	590,40	3914,94	4944,48	489,54	4454,94	5360,62	635,68	4724,94